

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2019/HSST

Ngày: 29- 3- 2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Anh Thư.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Kim Hoa
2. Bà Trần Ngọc Phương

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đoàn Phạm Thanh Trang – Thư ký Tòa án nhân dân Thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Mai Chiến Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2019, Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 58/2019/HSST ngày 27 tháng 02 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2019/QĐXXST- HS ngày 15/3/2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Phan L, sinh năm 1972; nơi ĐKNKTT: Thôn A, xã H, huyện Ng, tỉnh QN; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Đức Ch (đã chết) và bà Bùi Thị Th, sinh năm 1937; vợ Hồ Thị L, sinh năm 1972 (đã ly hôn); có 1 con sinh năm 2002; tiền án: Bản án số 52/2011/HSST ngày 26/8/2011 của Tòa án nhân dân thị xã Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 06 tháng tù về tội đánh bạc và phạt bổ sung 5.000.000đ, L đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 24/9/2011, nhưng chưa chấp hành hình phạt bổ sung và án phí; tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 13/9/2018, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Nguyễn Tấn L, sinh năm 1973; nơi ĐKNKTT: Thôn P, thị trấn Ch, huyện Ng, tỉnh QN; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông (không rõ tên) và bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1942; vợ Võ Thị Thanh Tr, sinh năm 1973; có 02 con sinh năm 2002 và 2013; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 12/5/2017 bị công an thị trấn Chợ Ch xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 22/QĐ- XPVPHC về hành vi đánh nhau, nhưng L chưa chấp hành quyết

định xử phạt hành chính; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 13/9/2018, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Huỳnh Tấn Đ, sinh năm 1971; trú tại: 757/68/4 Đại lộ B, tổ 5, khu phố Ch, phường Ch, thành phố T, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 45 phút ngày 13/9/2018, đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bình Dương phối hợp với đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thị xã Thuận An và Công an phường Bình Hòa tuần tra. Khi đến đoạn đường ngã ba khu công nghiệp Vsip 1 thuộc khu phố Bình Đáng, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương phát hiện Nguyễn Tấn L điều khiển xe mô tô biển số 54P8- 4315 chở Phan L đang dừng trước đèn đỏ có biểu hiện nghi vấn nên mời vào kiểm tra và phát hiện trên ba ga xe có một chiếc cặp màu đen bên trong có 01 gói thuốc lá chứa 01 túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng. L và L khai nhận là ma túy nên lực lượng công an lập biên bản niêm phong tang vật, đưa L và L về làm việc.

Quá trình làm việc L và L khai: Do nghiện ma túy nên L và L rủ nhau góp tiền đi mua ma túy về sử dụng. Lạc mượn xe của ông Huỳnh Tấn Đ và chở L tới khu công nghiệp Visip 1, phường Bình Hòa gặp hai người thanh niên không biết tên mua 1.000.000đ (một triệu đồng) ma túy về sử dụng thì bị bắt giữ.

Tang vật thu giữ gồm: 01 gói nylon miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng (nghi vấn ma túy tổng hợp); 01 xe mô tô Yamaha Nouvo LX màu nâu vàng bạc, biển số 54P8- 4315; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Duos màu đồng.

Theo bản kết luận giám định số 560/MT- PC09 ngày 17/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,6605 gam; loại Methamphetamine.

Theo bản cáo trạng số 82/CT-VKSTA ngày 26/02/2019 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An đã truy tố các bị cáo Phan L và Nguyễn Tấn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trong phần tranh luận Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo Phan L và Nguyễn Tấn L về tội danh, điều luật như nội dung Cáo trạng, đánh giá về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Phan L mức hình phạt từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 08 tháng tù; áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự

2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn L mức hình phạt từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù. Về xử lý vật chứng: đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 bì thư niêm phong ghi số vụ 560/PC09 là mẫu vật hoàn lại sau giám định; tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động hiệu Samsung Duos màu đồng; trả lại cho ông Huỳnh Tấn Đ 01 xe mô tô biển số 54P8- 4315.

Tại phiên tòa các bị cáo L, L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và không có ý kiến gì về nội dung truy tố theo bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An.

Ông Huỳnh Tấn Đ xác định cho L mượn xe nhưng không biết L dùng vào việc phạm tội và yêu cầu được nhận lại xe.

Đối với điện thoại hiệu Samsung Duos màu đồng, L khai sử dụng để gọi điện hẹn mua ma túy và không có ý kiến gì đối với quyết định của Tòa về việc xử lý chiếc điện thoại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Trong giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, cơ quan điều tra Công an thị xã Thuận An, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, điều tra viên, cán bộ điều tra, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, các bị cáo Phan L và Nguyễn Tấn L thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo trước sau thống nhất và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Tòa án có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 10 giờ 45 phút ngày 13/9/2018, tại ngã ba khu công nghiệp Vsip 1 thuộc khu phố Bình Đáng, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Tấn L điều khiển xe mô tô biển số 54P8 – 4315 chở Phan L có hành vi tàng trữ 0,6605 gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng. Hành vi của Phan L và Nguyễn Tấn L đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi tàng trữ 0,6605 gam Methamphetamine để sử dụng của các bị cáo là nguy hiểm, không những hủy hoại sức khỏe của bản thân, thoái hóa nhân cách, mà còn là điều kiện phát sinh các tệ nạn xã hội và nhiều tội phạm khác. Các bị cáo biết Methamphetamine là chất gây nghiện độc hại Nhà nước tuyệt đối cấm mua bán, tàng trữ, vận chuyển nhưng vẫn thực hiện nên cần xử phạt các bị cáo với mức án nghiêm khắc nhằm giáo dục riêng và răn đe chung trong xã hội.

Vụ án có tính chất đồng phạm nhưng giản đơn, L cùng bàn bạc với L và thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, khi quyết định hình phạt cần xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của từng bị cáo để phù hợp.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo L có một tiền án nhưng chưa được xóa án tích nay lại phạm tội được quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 .

Bị cáo L không có tình tiết tăng nặng, nhưng có một tiền sự chưa được xóa.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội là tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt đối với các bị cáo là phù hợp và tương xứng với hành vi các bị cáo đã gây ra.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 bì thư niêm phong ghi số vụ 560/PC09 là mẫu vật ma túy hoàn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô Yamaha Nouvo LX màu nâu vàng bạc, biển số 54P8- 4315 do bà Lê Thị Minh Kh đứng tên sở hữu, L khai mượn xe của ông Huỳnh Tấn Đ. Cơ quan điều tra xác minh nhưng hiện bà Kh đã bán nhà, không rõ đi đâu. Ông Đ khai mua xe của người tên T (không rõ lai lịch địa chỉ) ở Thành phố Hồ Chí Minh năm 2010, khi mua xe chỉ giao xe và giấy đăng ký sở hữu xe nhưng chưa sang tên. Cơ quan điều tra đã đăng tin tìm chủ sở hữu nhưng hết thời gian chưa thấy ai đến liên hệ nhận tài sản, do đó nên cần trả lại xe cho ông Đ.

Đối với điện thoại di động hiệu Samsung Duos màu đồng, bị cáo L xác định dùng để liên hệ mua ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[7] Về án phí: Các bị cáo phạm tội và bị kết án, nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lý do trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo L;

- Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo L.

- Điều 17, Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố các bị cáo Phan L và Nguyễn Tấn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Phan L 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 13/9/2018.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tấn L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 13/9/2018.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư niêm phong ký hiệu 560/PC09 là mẫu vật sau giám định.

- Trả lại cho ông Đ xe mô tô biển số 54P8- 4315, hiệu Yamaha, số loại Nouvo – 5P11, dung tích xi lanh 132,6cm³; số khung, số máy không đổi. Số khung: RLCN5P1108Y017687, số máy: 5P11- 017687.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung Dous màu đồng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 22/02/2019 giữa Công an thị xã Thuận An và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thuận An).

3. Về án phí:

Bị cáo Phan L và Nguyễn Tấn L, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an thị xã Thuận An;
- VKSND thị xã Thuận An;
- Chi cục THADS thị xã Thuận An;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- Lưu HS, THAHS, AV.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Phạm Thị Anh Thư
(đã ký)**